

TÌM HIỂU CON CHÚNG TA

*Thấu hiểu sự phát triển về thể chất,
tinh thần, tình cảm, tính cách các con*

Bản quyền tiếng Việt của Nguyễn Hiến Lê © Công ty
Cổ phần Sách MCBooks.

Theo hợp đồng Số 01/HĐSDQTG/2018 về sử dụng quyền
tác giả đối với toàn bộ di sản văn hóa là các tác phẩm của
nhà văn, dịch giả, nhà ngôn ngữ học, nhà giáo dục và văn
hóa Nguyễn Hiến Lê.

Không phần nào trong xuất bản phẩm này được phép sao
chép hay phát hành dưới bất kỳ hình thức hoặc phương tiện
nào mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của Công
ty Cổ phần Sách MCBooks

KNBOOKS CHUYÊN SÁCH KỸ NĂNG

Các tác giả viết sách có nhu cầu xuất bản xin vui lòng
liên hệ với chúng tôi qua:

✉ **Email:** lienhebanquyen@mcbooks.vn

☎ **Điện thoại:** (024).3792.1466

(Bám máy lẻ 113 gặp Phòng Kế hoạch)

KNBooks

TÌM HIỂU CON CHÚNG TA

*Chúng tôi luôn mong muốn nhận được những ý kiến góp ý của
Quý độc giả để cuốn sách ngày càng hoàn thiện hơn.*

Góp ý về nội dung sách: knbooksvn@gmail.com

Liên hệ về bản thảo và bản dịch: contact@mcbooks.vn

Liên hệ hợp tác truyền thông trên sách: project@mcbooks.vn

Liên hệ tư vấn, đại diện và giao dịch bản quyền: copyright@mcbooks.vn

NGUYỄN HIẾN LÊ

TÌM HIỂU CON CHÚNG TA

*Thấu hiểu sự phát triển về thể chất,
tinh thần, tình cảm, tính cách các con*

*Hiểu trẻ là đã làm được nửa
công việc dạy chúng rồi.*

J. Spieler

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

LỜI GIỚI THIỆU TÁC GIẢ, DỊCH GIẢ

NGUYỄN HIẾN LÊ

Ai yêu sách hẳn không còn lạ gì với cái tên học giả Nguyễn Hiến Lê - một nhà văn, nhà giáo, tác giả, dịch giả của hàng trăm đầu sách thuộc nhiều lĩnh vực như: Văn học, triết học, giáo dục, chính trị, kinh tế... Trong đó nhiều cuốn đã trở thành “Sách gối đầu giường” như **Đắc Nhân Tâm, Quảng Gánh Lo Đi Và Vui Sống, Bảy Bước Đến Thành Công, Tìm hiểu con chúng ta, Sử Ký Tư Mã Thiên, Bài Học Do Thái, Kinh Dịch...**

Nguyễn Hiến Lê tự là Lộc Đình, sinh năm 1912, mất năm 1984, hưởng thọ 73 tuổi. Sẽ không ngoa khi gọi Nguyễn Hiến Lê là “tượng đài văn hoá”. Cả đời ông gần như dành trọn cho nghiệp viết. Trong hơn 30 năm cầm bút, ông đã xuất bản 120 bộ sách - con số gần gấp 1,5 lần tuổi đời của ông.

Viết nhiều nhưng Nguyễn Hiến Lê lại vô cùng cẩn trọng và nghiêm túc. Năm 1968, khi dịch Chiến Tranh Và Hoà Bình, do tình hình chiến sự căng thẳng, ông đã chép tay trên giấy than thành 3 bản, một đưa cho nhà xuất bản, một cất ở nhà và một gửi về quê phòng khi thất lạc. Cũng vì cẩn trọng nên ông luôn ý thức được việc phải xin phép trước khi dịch tác phẩm. Trong hồi ký, Nguyễn Hiến Lê đã kể tỉ mỉ việc ông viết thư cho tác giả Dale Carnegie để xin dịch cuốn **Đắc**

Nhân Tâm và trở thành người đầu tiên đưa tác phẩm giá trị này về Việt Nam. Đây là một trong những cuốn sách nổi tiếng nhất mọi thời đại, luôn đứng đầu danh sách bán chạy nhất, được dịch sang hầu hết các thứ tiếng và có ảnh hưởng làm thay đổi cuộc đời hàng triệu người trên thế giới.

Bắt đầu xuất bản ở Việt Nam từ năm 1951, Đắc Nhân Tâm nhanh chóng gây chú ý và trở thành “hiện tượng” trong ngành xuất bản khi liên tục được tái bản. Sức sống từ cuốn sách qua bản dịch của Nguyễn Hiến Lê đã ghi dấu ấn và có tầm ảnh hưởng lớn đến người đọc Việt bao thập kỷ qua. Bản thân cái tên “Đắc Nhân Tâm” là một sáng tạo đắt giá của Nguyễn Hiến Lê. Về sau các dịch giả khác đã dịch tác phẩm “How to win friends and Influence People” với những văn phong khác nhau nhưng vẫn đều sử dụng cái tên “Đắc Nhân Tâm” do Nguyễn Hiến Lê đặt bởi không có một cái tên nào khác có thể chuyển ngữ xuất sắc hơn.

Bên cạnh đó, phiên bản “Đắc Nhân Tâm” của Nguyễn Hiến Lê còn có thêm chương “Những bức thư màu nhiệm”, “Bảy lời khuyên để tăng hạnh phúc trong gia đình”, đặc biệt phần “Vài câu hỏi” được ông viết thêm vào cuối sách để độc giả có thể thực hành và tự tìm câu trả lời. Sau mỗi chương lại có phần tóm tắt để độc giả dễ hiểu, dễ thấm. Nguyễn Hiến Lê không phải là người duy nhất dịch “How to win friends and Influence People” nhưng bản dịch của ông được đánh giá là súc tích nhất, toàn diện nhất và sắc sảo nhất.

Thế nên, trên các diễn đàn văn học, người đời vẫn truyền tai nhau: “Muốn thành công và hạnh phúc, hãy đọc Đắc Nhân Tâm, mà phải là Đắc Nhân Tâm của Nguyễn Hiến Lê”. Cái hay, cái khiến người đọc tâm đắc có lẽ ở chính cách sử dụng ngôn từ triết lý mà gần gũi của Nguyễn Hiến Lê.

Để có được những giá trị ấy, không chỉ bởi Nguyễn Hiến Lê đã tiếp xúc với tác giả, truyền tải được đúng “linh hồn” của bản gốc mà ông còn thổi vào đó nhân sinh quan của chính mình - nhân sinh quan của một hiền tài, một nhà nho, một nhà giáo, một vị học giả đáng kính.

Nguyễn Hiến Lê từng tự bạch: “Ghi được một vẻ đẹp của thiên nhiên, của tâm hồn, tả được một nỗi khổ của con người khiến cho đời sau cảm động, bấy nhiêu cũng đủ mang danh nghệ sĩ rồi”. Và với những gì ông để lại cho cuộc đời, Nguyễn Hiến Lê xứng đáng là một nghệ sĩ lớn trong lòng người đọc bao thế hệ ngày trước, ngày nay và cả ngày sau.

Như một sự tri ân sâu sắc đến ông, tôi tin rằng KNBooks sẽ “phục dựng” tủ sách Nguyễn Hiến Lê. Với mong muốn những cuốn sách có thể tiếp tục đồng hành cùng người Việt bao thế hệ, không chỉ với tinh thần của các tác giả thế giới mà còn với cốt cách của một Nguyễn Hiến Lê Việt Nam.

TS. Lê Thẩm Dương

Thay lời tựa

*T*rong cuốn “Thời mới, dạy con theo lối mới”, chúng tôi đã vạch những quy tắc của một phương pháp giáo dục mới, phương pháp thuận phát nghĩa là thuận theo những luật thiên nhiên về sinh lý và tâm lý để giúp trẻ phát triển – và áp dụng phương pháp đó trong việc sửa chữa những tật thông thường nhất của trẻ.

Muốn áp dụng quy tắc vào trường hợp của mỗi trẻ, điều cần nhất là ta phải hiểu trẻ đã. Trẻ nào cũng chịu những luật chung về phát triển, chẳng hạn ba tuổi bắt đầu có ý thức về bản ngã, sáu tuổi hung hăng nhất, bảy, tám tuổi trở lại dễ thương, mười ba mười bốn tuổi bắt đầu dậy thì...; nhưng đồng thời, mỗi em cũng là một cá nhân riêng biệt, có một bản ngã riêng biệt, những tính tình riêng biệt, và phản ứng với hoàn cảnh chung quanh theo một lối riêng biệt.

Vì lẽ đó, chúng tôi soạn thêm cuốn “Tìm hiểu con chúng ta” này để bổ túc cuốn trước và giúp các bậc cha mẹ cùng thầy dạy thấy rõ những luật chung chi phối toàn thể trẻ em và những luật riêng chi phối từng em.

Sách gồm ba phần: phần thứ nhất bàn về những luật chung, phần thứ hai về những luật riêng và phần thứ ba ghi chép những phương pháp mới mẻ để dò xét tinh thần cùng tâm lý trẻ em.

Vấn đề thì mệnh mông mà sách lại sơ lược, nhưng chúng tôi mong rằng ít gì nó cũng giúp độc giả nhận thức được điều này: trẻ em là một thế giới bí mật, cho nên ta phải gắng tìm hiểu, và càng tốn công tìm hiểu bao nhiêu thì càng có lợi cho trẻ và cho ta bấy nhiêu.

Sài Gòn, 15-6-1958

PHẦN THỨ NHẤT



SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ





BA LUẬT CĂN BẢN VỀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ

- 1. Người ta mới bắt đầu nghiên cứu sự phát triển của trẻ từ vài chục năm nay*
- 2. Trẻ nào cũng phát triển theo một thứ tự nhất định*
- 3. Nhưng mỗi trẻ có một cá tính*
- 4. Và phát triển theo một lối riêng*

 1 

Nếu bạn đã đọc cuốn *Histoire de la science* của Pierre Rousseau (nhà Arthène Fayard), tất cả để ý đến điều lạ lùng này: loài người mới đầu tìm hiểu những cái viển vông, xa xăm ở đâu đâu, còn cái quan trọng nhất, thiết thực nhất, là sự phát triển của mình, của con cái mình, của người đồng loại với mình thì lại chẳng thèm xét đến! Này nhé! Hàng vạn năm trước, môn học đầu tiên của loài người là môn gì? Môn phù thủy, tức môn cầu cúng thánh thần, sai khiến ma quỷ, mà còn có gì mơ hồ bằng những đối tượng đó? Rồi tới môn toán. Nhưng môn toán thời cổ – khoảng 3.000, 4.000 năm trước Tây lịch – sở dĩ phát triển mạnh ở Ba-bi-lon, Ai Cập, Trung Hoa, chính vì người ta muốn tìm hiểu các ông sao trên trời. Vậy ta có thể nói sau môn phù thủy, đến môn thiên văn. Môn y học xuất hiện trễ hơn, mà kỳ thủy chỉ là một ngành của môn phù thủy. Sau y khoa là môn siêu hình học – một môn trừu tượng vào bậc nhất – rồi mới tới Sử ký, Địa lý, Vạn vật, Lý, Hóa; và sau cùng mãi tới đầu thế kỷ này, các nhà bác học mới bắt đầu nghiên cứu tâm lý con người, và mới tìm những luật phát triển của tuổi thơ. Thành thử trong

mấy ngàn năm, về một môn học quan hệ trực tiếp tới sự dạy dỗ trẻ em, tới sự tiến hóa của nhân loại, chúng ta chỉ biết lờ mờ, mà kinh nghiệm của thế hệ trước không lợi gì mấy cho thế hệ sau.

Trong cuốn *Thời mới, dạy con theo lối mới* tôi đã nói bác sĩ Arnol Gesell, Giám đốc cơ quan nghiên cứu sự phát triển của trẻ ở ban Y khoa, trường Đại học Yale (Hoa Kỳ) đã cùng với nhiều bạn đồng nghiệp và nhiều bậc cha mẹ, thầy dạy, nhận xét và ghi chép những hoạt động, tính tình của trẻ từ hồi mới sinh đến khi mười tuổi, để tìm hiểu lối phát triển của chúng về thể chất cũng như về tinh thần. Sau những thí nghiệm trong hàng chục năm với hàng ngàn trẻ, ông lập được một triết lý giáo dục, triết lý “thuận phát” mà quy tắc căn bản là *nhà giáo dục phải tìm hiểu cách phát triển của mỗi trẻ để thuận theo đó mà hướng dẫn chúng, cho chúng được vui vẻ nảy nở về mọi phương diện mà vẫn giữ được bản sắc, cá tính.* Thực ra quan niệm “ta phải thích nghi với trẻ, chứ không được bắt trẻ phải thích nghi với ta” đã có từ lâu, và các nhà tân giáo dục trước Arnold Gesell, như Montessori, Decroly, Dewey... đã áp dụng nó khoảng nửa thế kỷ nay rồi, nhưng Arnold Gesell là người đầu tiên nghiên cứu một cách có hệ thống rồi đặt một cơ sở khoa học cho sự giáo dục, nhờ vậy công trình của ông được các nhà giáo dục Âu, Mỹ rất

để ý tới. Những cuốn: *Infant and child in the culture of to day* và *Infant from 5 to 10* đã được dịch ra nhiều thứ tiếng. Riêng cuốn trên, trong khoảng năm, sáu năm (từ 1943 đến 1949) đã tái bản tại Hoa Kỳ tới hai chục lần.

Trong hai cuốn đó, Arnold đã nhấn mạnh về ba điểm dưới mà ta có thể coi là ba phát minh quan trọng và bổ ích về sự hiểu trẻ:

a. Trẻ phát triển đều đều, theo một trật tự bất di và những giai đoạn nhất định.

Sự phát triển của mỗi cơ quan, lúc hiện sớm lúc hiện muộn, khi tiến mau, khi tạm ngưng, bề ngoài có vẻ thiếu liên tục mà sự thực rất ăn khớp nhằm một mục đích độc nhất là sự thành nhân của trẻ.

b. Tuy cùng trải qua những giai đoạn như nhau, cùng chịu những luật phát triển như nhau, mà *mỗi trẻ là một cá nhân riêng biệt không giống một trẻ nào khác*.

c. Mỗi trẻ phát triển theo một lối có đứa chậm, có đứa mau, có đứa không đều, lúc mau lúc chậm.

Dưới đây chúng ta sẽ xét từng điểm đó một.

 2 

Trật tự và các giai đoạn phát triển

Trước kia người ta tưởng trẻ em là người lớn tí hon, nghĩa là trẻ chỉ khác chúng ta về bề cao và sức nặng. Như vậy là không hiểu cách thức phát triển về tinh thần và tình cảm của chúng.

Không phải trẻ chỉ phát triển về thể chất mà thành người lớn được. Chúng thay đổi về mọi phương diện theo một thứ tự nhất định, qua những giai đoạn như sau:

- Từ hồi sinh tới hai tuổi là tuổi em bé.
- Từ ba tới năm tuổi là tuổi trước khi đi học.
- Từ sáu đến mười hai tuổi là tuổi thơ.
- Từ mười ba đến hai mươi tuổi là tuổi thiếu niên.
- Sau cùng là tuổi trưởng thành.

Mỗi giai đoạn đó gồm nhiều giai đoạn nhỏ, chẳng hạn hai năm đầu có thể chia làm bảy giai đoạn, rồi ba năm sau chia làm bốn giai đoạn nữa. Sự phân chia đó không phải là giả tạo, mà là tự nhiên. Trong những chương sau, tôi sẽ tóm tắt sự phát triển trong mỗi giai đoạn và bạn sẽ thấy rõ lịch trình phát triển

ra sao. Ở đây tôi chỉ kể sơ vài thí dụ. Trẻ biết kiểm soát cử động của mắt rồi mới tới cử động của ngón tay, biết điều khiển sự thăng bằng của đầu rồi mới điều khiển được sự thăng bằng của thân thể, biết nắm bằng cả bàn tay rồi mới biết cầm những ngón tay, biết nắm trước rồi mới biết thả sau, biết đập mạnh rồi mới biết đẩy nhẹ nhẹ. Cử động của bàn tay theo chiều ngang và chiều cao xuất hiện trước những cử động theo chiều nghiêng và theo vòng tròn. Trẻ biết lết rồi mới biết bò, biết bò rồi mới biết đi. Trẻ ê a rồi mới biết nói, biết dùng danh từ trước khi biết dùng liên từ, biết chơi một mình trước khi biết chơi với bạn, hiểu những cái cụ thể trước khi hiểu những cái trừu tượng...

Thực ra, luật phát triển đó ai cũng đã nhận thấy, nhưng lơ mờ, và rất ít người biết áp dụng triệt để vào giáo dục. Chúng ta thường quên nó, cứ tưởng trẻ cũng như chúng ta, và nhiều khi vô ý thức bắt trẻ vượt giai đoạn, chẳng hạn bắt trẻ phải ở sạch, không đá dầm, không ỉa đèm, trước khi chúng tới cái giai đoạn điều khiển được ruột và bàng quang; hoặc bắt chúng phải lý luận trừu tượng như ta, khi chúng chỉ hiểu được những cái cụ thể; bắt chúng phải trông đồ vật của kẻ khác khi chúng chưa có quan niệm gì về quyền sở hữu. Tất nhiên trẻ không làm theo được ý muốn của ta. Như vậy mà phạt chúng thì có khác

gì trông một cây chuối mới ba tháng chưa thấy có buồng đã giận dữ muốn lấy dao chặt nó đi không?

❧ → 3 → ❧

Em bé mới sinh đã là cá nhân

Mỗi em bé khi mới sinh đã là một cá nhân, đã có nhiều đặc điểm. Sự thực, những đặc điểm đó xuất hiện sớm hơn nữa, từ khi nó còn là bào thai. Chỉ xét hình dáng một đứa trẻ mới lọt lòng mẹ, ta cũng đoán chắc lớn lên nó vào hạng nào trong ba hạng người dưới đây:

- Hạng thân thể mềm, tròn trĩnh, cổ ngắn, tay chân nhỏ.
- Hạng thân thể cứng, vuông, bắp thịt nổi.
- Hạng thân thể nhọn, yếu ớt.

Tính tình ba hạng đó cũng khác nhau: hạng trên vui tính dễ dàng, thích bạn bè; hạng giữa thì hoạt bát, cương quyết, hiếu thắng, thích uy quyền; hạng dưới ít nói, ít hoạt động, thích ở một mình.

Sự phân chia làm ba hạng như vậy có tính cách quá đơn giản, nhưng đủ nhắc bạn nhớ rằng, khi mới sinh, trẻ đã khác nhau rồi, mà sự tương dị đó còn hoài cho tới suốt đời chúng; công giáo dục chỉ làm bớt được phần nào những tương dị, chứ không thể đồng hóa được tất cả các trẻ, không thể đúc thành những con người “kiểu mẫu”, như các nhà kỹ nghệ chế tạo những kiểu xe mới 201, 202 được. Vì vậy mà trong cuốn *Thời mới, dạy con theo lối mới*, tôi đã nói quyền lực của nhà giáo dục có hạn.

Ai cũng nhận thấy những tính như tính vui vẻ hoặc quạu quọ, tự tin hoặc nhút nhát, nhanh nhẹn hoặc chậm chạp xuất hiện rất sớm, và còn hoài cho tới già.

Ngay những trẻ sinh đôi cũng không giống nhau. Nếu hai đứa do hai cái trứng của người mẹ tạo thành, thì thể chất, tính tình khác nhau hẳn: chúng y như những anh em không sinh đôi. Nếu hai đứa cùng thành, thì chúng có thể giống nhau đến nỗi khó phân biệt được: cao bằng nhau, cân nặng bằng nhau, vết ngón tay ngón chân cũng như nhau. Chúng có thể cùng mắc một bệnh một lúc với nhau, rồi cùng khỏi với nhau, hoặc cùng chết với nhau. Nhưng không phải là chúng hoàn toàn như nhau đâu. Ông Arnold Gesell đã nghiên cứu trong mười bốn năm một cặp trẻ sinh đôi như vậy ở ban Y khoa Đại học đường Yale. Ông

đã dùng những phương pháp khoa học để nhận xét, trắc nghiệm, ghi chép sự phát triển về thể chất, tinh thần và tình cảm của chúng. Ông đã huấn luyện một đứa – mà chúng ta gọi là M – để làm mẫu; còn đứa kia – ta gọi là S – ông cho phát triển tự nhiên rồi so sánh hai đứa với nhau mà biết được kết quả công phu huấn luyện về vài cơ năng căn bản như leo thang, dựng hộp, học dựng ngũ, phối trí cử động... Và bạn có thể ngờ được không? Kết quả gần như không có gì. M được dạy dỗ công phu, mới đầu có vẻ tiến mau hơn một chút, nhưng *cả hai đều đạt tới cái mức già dặn cùng một lúc với nhau; và tới mức đó, chúng khéo léo ngang nhau.* Như vậy có đáng chán không chú? – Không, đáng mừng lắm chú! Ta đỡ phải “nhôi” con cháu chúng ta nữa, đỡ phải giận dữ, gắt gỏng với chúng nữa. Mua sâm nhung tẩm bổ cho chúng, tiêm đủ các thứ sinh tố từ A tới P cho chúng, lựa giáo sư thật giỏi kèm thêm cho chúng, thì chúng có thể đậu Tú tài sớm được một hai năm, nhưng rốt cuộc chúng cũng phải đợi tới cái tuổi già dặn của mỗi đứa, thì chúng theo chương trình Đại học mới có kết quả được, như vậy đậu sớm có ích lợi gì đâu? Cũng như chúng đi quãng đường từ Sài Gòn tới Biên Hòa mất tám giờ; ta thúc giục, khuyến khích chúng thì chúng tới Thủ Đức sớm hơn một chút, rồi đúi súc đi chậm lại, rốt cuộc tới Biên Hòa cũng chẳng sớm hơn được phút nào.

Thí nghiệm của ông Arnold Gesell còn có một kết quả lý thú nữa, là hai đứa trẻ sinh đôi đó bề ngoài giống nhau như đúc, mà sự thực vẫn khác nhau, mỗi đứa vẫn có một cá tính đặc biệt. Những tương dị tuy nhỏ nhưng bền: M nhanh nhẹn hơn, quả quyết hơn, S thận trọng hơn, mềm mỏng hơn; M hơi thông minh hơn, S thích kết giao hơn; M thích những đường thẳng, đường gãy, S thích những đường cong; M lựa chọn mau, thấy ngay những chi tiết, S chú ý ngay đến toàn thể. Những tiểu dị đó tới mười bốn tuổi vẫn còn. (Ông ngưng cuộc thí nghiệm ở tuổi đó)

❖ — ❖ 4 — ❖

Mỗi em phát triển theo một lối

Vậy mỗi trẻ là một cá nhân, thể chất, tính tình khác nhau; mà mỗi trẻ cũng có những cách phát triển và thích nghi với hoàn cảnh khác nhau. Về phương diện đó, ta cũng có thể chia trẻ làm ba hạng: A, B và C.

Hạng A phát triển chậm; hạng B mau; hạng C lúc mau lúc chậm, không đều.

A đứng trước một tình thế mới thì tỏ vẻ do dự, thận trọng; B thì liều lĩnh; C thì bất nhất lúc do dự, lúc liều lĩnh.